TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2017/HSST
Ngày 11/9 /2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Văn Thung.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Tiến Triển;

2. Ông Nguyễn Văn Hóa.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Ngô Thị Hòe – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Én - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2017/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Đinh Văn T, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Xóm 10, xã H, huyện HH, tỉnh NĐ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; con ông Đinh Văn Th, sinh năm 1943; con bà Mai Thị K, sinh năm 1946; gia đình có 7 anh chị em, bị cáo là con thứ 7; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/6/2017 cho đến nay.

-. *Người bị hại:*

Anh Trần Văn B; sinh năm 1977; Địa chỉ: Xóm 3, xã N, huyện HH, tỉnh NĐ.

- *Người làm chứng:*

- Anh Ninh Văn H, sinh năm 1984

Địa chỉ: xóm 3, xã HT, huyện HH, tỉnh NĐ.

-Ông Đinh Văn Th, sinh năm 1943

Địa chỉ: xóm 10, xã H, huyện HH, tỉnh NĐ.

(Tại phiên toà có mặt bị cáo, anh B, ông Th; anh H vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tắm tắt như sau:

Do không có tiền ăn tiêu nên Đinh Văn T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 17 giờ ngày 23/4/2017, T điều khiển xe đạp loại cào cào đến nhà anh Trần Văn B ở xóm 3, xã Hải Nam và lẻn vào trong nhà. Quá trình lục soát, T lấy ở phòng con gái anh T trên tầng 2 một máy tính hiệu DELL model P47 F màu đen 15,6inch và cởi áo khoác trên người ra bọc lại rồi đem về nhà cất giấu. Ngày 28/4/2017, T mang chiếc máy tính lấy ở nhà anh B đến cửa hàng của anh Ninh Văn H để mở mật khẩu và mua dây sạc. Về phía anh B, sau khi phát hiện mất chiếc máy tính đã trình báo Công an huyện Hải H. Sau khi phân loại, sàng lọc đối tượng, Công an huyện Hải H đã triệu tập T lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận hành vi phạm tội.

Quá trình đấu tranh mở rộng vụ án, T còn khai nhận: Ngày 16/4/2017 T lẻn vào xưởng cơ khí của anh T lấy 01 loa nghe nhạc nhãn hiệu CROWN màu đen của anh B treo trên giá ở trong xưởng mang về nhà cất giấu.

Tại biên bản định giá tài sản số 12/KL-HDĐG ngày 12/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản đã kết luận: Chiếc máy tính nhãn hiệu DELL model P47F, vỏ màu đen trị giá 7.000.000đ; chiếc loa nhãn hiệu CROWN màu đen trị giá 200.000đ.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 01/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải H truy tố bị cáo T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người bị hại và những người làm chứng cùng các tài liệu điều tra mà Cơ quan điều tra đã thu thập được thì Đinh Văn T đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 máy tính nhãn hiệu DELL màu đen trị giá 7.000.000đ của anh B. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đinh Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138;

điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 9 đến 12 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 15/6/2017.

Tại phiên toà, bị cáo T khai nhận đã Th hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo công nhận Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã Th sự ăn năn hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại anh Trần Văn B công nhận đã nhận lại tài sản còn nguyên vẹn, không yêu cầu bồi thường dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã Th hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã Th hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của các bị cáo T tại phiên toà được chứng minh B bản kiểm điểm của bị cáo, kết luận định giá, B lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 23/4/2017, Đinh Văn T đã lợi dụng nhà anh Trần Văn B không khóa cửa, không có người trông coi lấy đi 01 chiếc máy tính xách tay nhã hiệu DELL màu đen trị giá 7.000.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước Toà án nhân dân huyện Hải H để xét xử với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Xét hành vi của bị cáo T đã Th hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần tuyên một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Sau khi chiếm đoạt được chiếc máy tính bị cáo đem về nhà cất giấu, Cơ quan điều tra đã thu giữ trả lại cho gia đình anh B, anh B nhận lại tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

Hành vi của bị cáo T trộm cắp chiếc loa nghe nhạc nhãn hiệu CROWN trị giá 200.000đ của anh Trần Văn B vào ngày 16/4/2017. Xét hành vi của T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Hải H đã xử phạt hành chính đối với T là phù hợp.

Đối với anh Ninh Văn H là chủ cửa hàng máy tính Ninh H, khi bị cáo T mang máy tính đến nhờ anh H mở mật khẩu anh H không biết đây là tài sản trộm cắp nên không xử lý B pháp luật đối với anh H là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu giải quyết về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe đạp T sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản vào ngày 23/4/2017 là xe của ông Đinh Văn Th (bố T). Ông Th không biết T sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Th là phù hợp.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 9 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2017.

2. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án bị cáo Đinh Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được Th hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh: 01 bản;
- VKSND Tỉnh + Huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS Huyện: 01 bản;
- Công an Huyện: 02 bản;
- UBND xã H: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thung